

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 27/2019/HNGĐ-PT

Ngày: 22/10/2019

“V/v tranh chấp HN&GD”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phồn

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hà; bà Thái Thị Hồng Vân

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa để xét xử công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 36/2019/TLPT-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”. Do bản án dân sự sơ thẩm số 120/2019/DSST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 38/2019/QĐ-PT ngày 08 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn không kháng cáo: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1993. Có mặt

Nơi ĐKKHKT: xóm 5, xã T1, huyện T, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Xóm 8, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An

2. Bị đơn có kháng cáo: Anh Nguyễn Viết L, sinh năm 1984. Có mặt.

Nơi ĐKKHKT: Xóm 5, xã T1, huyện T, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

Trong đơn xin ly hôn và tại bản khai của nguyên đơn chị Lê Thị Thu H trình bày:

Về tình cảm: Chị H và anh Nguyễn Viết L xác lập quan hệ vợ chồng do hai người hoàn toàn tự nguyện, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân xã T1, huyện T, tỉnh Nghệ An vào ngày 25/9/2017; sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với gia đình chồng tại xóm 5, xã T1, huyện T, tỉnh Nghệ An; vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không phù hợp nên thường xảy ra bất đồng quan điểm trong cuộc sống; anh L hay ghen tuông vô cớ, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, kể từ cuối năm 2018 đến nay Chị H đã về chung sống với bố mẹ đẻ tại xóm 8, xã N, T, hai người không quan tâm gì đến cuộc sống của nhau nữa. Tại phiên tòa Chị H xét thấy không còn tình cảm vợ chồng với anh L nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Việt Thái Sơn, sinh ngày 16/4/2018; hiện nay con còn bú mẹ, nếu vợ chồng được ly hôn Chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh L phải làm nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ, tính từ tháng 8/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Việt L trình bày: Anh L thống nhất với lời trình bày của Chị H về thời gian, điều kiện kết hôn của vợ chồng; còn mâu thuẫn vợ chồng chưa có gì trầm trọng. Sau khi cưới, vợ chồng về chung sống trong gia đình bố mẹ anh L, vợ chồng hòa thuận hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do sau khi Chị H đưa con về bố mẹ đẻ Chị H chơi, khi Chị H trở về nhà thì anh L phát hiện Chị H dùng điện thoại có dấu hiệu bất thường nên anh L đã mượn máy điện thoại của Chị H vào mạng thì phát hiện Chị H đã đổi mật khẩu điện thoại; sau đó hai vợ chồng có cãi nhau, Chị H gọi điện cho bố mẹ và anh, em đến đưa Chị H về sống với bố mẹ đẻ Chị H, tại xóm 8, xã N, huyện T từ khoảng cuối tháng 12/2018 đến nay. Sau đó thì anh L đã nhiều lần đến đón mẹ, con Chị H về nhưng bố, mẹ và anh em Chị H cản trở hạnh phúc vợ chồng không cho vợ chồng đoàn tụ. Tại phiên tòa Chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn, anh L xét thấy tình cảm vợ chồng đang còn, không đồng ý ly hôn mong muốn vợ chồng được trở về đoàn tụ để nuôi dạy con chung trưởng thành.

Về con chung: Anh L cũng khai đúng như Chị H đã trình bày vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Việt Th, sinh ngày 16/4/2018. Nếu vợ chồng phải ly hôn anh L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu Chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung trên, Bản án dân sự sơ thẩm số 120/2019/DSST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xử:

Căn cứ vào các Điều 28; 227; 266 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xử: Cho chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Viết L được ly hôn nhau.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Viết Th, sinh ngày 16 tháng 04 năm 2018 cho chị Lê Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc anh Nguyễn Viết L phải làm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ thi hành từ tháng 8/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định.

Ngày 01 tháng 8 năm 2019, anh Nguyễn Viết L làm đơn kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm, với lý do:

- Anh chưa nhất trí ly hôn vì lý do mâu thuẫn vợ chồng chưa tới mức trầm trọng và có sự ngăn cản của bố mẹ Chị H.

- Không nhất trí về việc giao con chung cho chị Lê Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh đề nghị được giao cháu Nguyễn Viết Thái Sơn cho anh chăm sóc, nuôi dưỡng, để cháu có điều kiện phát triển toàn diện. Vì Chị H là người vô tâm, không chăm sóc con đến nơi đến chốn, thu nhập bấp bênh.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh L giữ nguyên nội dung kháng cáo, Chị H không nhất trí. Đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa thấy rằng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng qui định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Con chung của vợ chồng anh L, Chị H là cháu Nguyễn viết Thái Sơn, sinh ngày 16/4/2018, cháu đang cần sự chăm sóc đặc biệt của người mẹ. Chị H cũng có công việc ổn định, đảm bảo cho cuộc sống của cháu.

Anh L cho rằng cấp dưỡng 1.500.000đ/tháng để Chị H nuôi con chung là cao. Xét thấy, tại phiên tòa anh L cũng thừa nhận để nuôi 1 đứa trẻ thì cần chi phí từ 2.000.000đ đến 2.500.000đ/tháng, cấp sơ thẩm buộc anh L cấp dưỡng 1.500.000đ/tháng như thế là phù hợp, không cao như anh L kháng cáo.

Nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh L, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Viết L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: Anh L kháng cáo không được chấp nhận, nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự đã được thẩm tra, kết quả tranh luận và ý kiến Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm. Xét kháng cáo của anh Nguyễn Viết L, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị H và anh L kết hôn tự nguyện, làm thủ tục đăng ký kết hôn theo đúng quy định, thời gian đầu sau khi kết hôn, anh chị sống chung hạnh phúc được thời gian ngắn, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do giữa vợ chồng bất đồng về tính cách, quan điểm, lối sống. Do mâu thuẫn trầm trọng, nên Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống từ cuối năm 2018 cho đến nay.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh L đều trình bày mâu thuẫn vợ chồng giữa anh và Chị H chưa đến mức trầm trọng, Chị H không về sống chung với anh là do sự cản trở từ bố mẹ và anh em của Chị H.

Quá trình hòa giải và tại phiên tòa Chị H một mực khẳng định mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng không hợp tính cách của nhau, không ai cản trở chị về đoàn tụ với anh L. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã tạo điều kiện để hai bên hòa giải để anh L và Chị H trở về đoàn tụ với nhau, nhưng không có kết quả. Chị H một mực xin được ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, án sơ thẩm dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật HNGĐ chấp nhận cho Chị H được ly hôn anh L là đúng thực tế

[2] Xét kháng cáo của anh L về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Hiền và anh Nguyễn Viết L có 01 con chung là Nguyễn Viết Th, sinh ngày 16/4/2018. Nay vợ chồng ly hôn Chị H và anh L đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Xét, đây là nguyện vọng chính đáng của người cha và người mẹ nhưng khi giao con chung cho ai trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cần xuất phát từ quyền lợi về mọi mặt của con.

Anh L cho rằng do Chị H chăm sóc con không đến nơi đến chốn để cho cháu Th suy dinh dưỡng, ngã rách da ở vùng trán, thấy rằng: Với tâm lý của người làm bố, mẹ không ai lại muốn con mình ngã bị thương. Nhưng trẻ con thường hiếu động, có những lúc sơ xảy cháu ngã dẫn đến bị xây xước cũng là chuyện bình thường.

Hiện nay cháu Nguyễn Viết Th đang còn rất nhỏ, mới hơn 17 tháng tuổi, cháu đang còn bú mẹ nên cần giao cho Chị H chăm sóc nuôi dưỡng là đúng với quy định của pháp luật. Do đó cần áp dụng Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình để giao con chung Nguyễn Viết Th cho Chị H chăm sóc, nuôi dưỡng.

[3] Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Trong giai đoạn sơ thẩm, anh L đã trình bày thu nhập mỗi tháng 7.700.000đ. Đề Chị H có điều kiện nuôi dưỡng, chăm

sóc cháu Th tốt hơn, Chị H yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ như vậy là hợp lý, phù hợp với thu nhập thực tế hiện tại của anh L, không quá cao như anh L kháng cáo.

4] Về quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn: Theo qui định tại các Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình thì sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Như vậy, sau khi ly hôn anh L vẫn có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Th. Do đó, Chị H không được cản trở anh L.

Về quyền thăm nom, chăm sóc, cấp dưỡng nuôi con chung: Thực hiện theo qui định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Do vậy, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Viết L. Cần giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của anh L không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh L phải chịu theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự

[1] Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Viết L. Giữ nguyên án sơ thẩm về nội dung.

[2] Căn cứ Điều 28, Điều 227, Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/BTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Viết L được ly hôn nhau.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Viết Th, sinh ngày 16/4/2018 cho chị Lê Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc anh Nguyễn Viết L phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ, thi hành từ tháng 8/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Các bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất theo lãi suất qui định tại Điều 468 BLDS, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3]. Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng Chị H nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001036 ngày 19 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Buộc anh Nguyễn Viết L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí cấp dưỡng tiền nuôi con.

* Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Viết L phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm anh L đã nộp, theo biên lai số 0001132 ngày 05 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tân Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Phồn